|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  PHÒNG GD&ĐT QUẬN 2**TRƯỜNG THCS CÁT LÁI** **TỔ TỰ NHIÊN**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |  |

  Số:   01  /KH-TTN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Cát lái, ngày 01 tháng 10 năm 2018* |

 |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Cát lái, ngày 15 tháng 09 năm 2018* |

 |

**KẾ HOẠCH TỔ TỰ NHIÊN**

**NĂM HỌC 2018 – 2019**

Căn cứ vào văn số 5555/ BGDĐT-GDTrH, ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng;

Căn cứ văn bản số 2919 **/**BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018- 2019 của ngành giáo dục; Căn cứ Chỉ thị 07/CT- UBND ngày 28 tháng 8 năm 2018 của UBND thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 2654/GDĐT-TrH ngày 7 tháng 8 năm 2018 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018 -2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 658/KH GDĐT ngày 12 tháng 09 năm 2018 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018 -2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 2;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại trường, tổ Tự Nhiên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình dạy học bộ môn năm học 2018 – 2019 như sau:

**A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

**1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm, hỗ trợ từ Ban giám hiệu, các tổ chức Chi Bộ, Công Đoàn, Chi Đoàn của nhà trường trong việc hoàn thành các nhiệm vụ năm học.

- Tổ có 08 giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Các tổ viên đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác được phân công.

- Đội ngũ giáo viên trong tổ hầu hết có năng lực khá, giỏi, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, biết lắng nghe ý kiến đóng góp của đồng nghiệp và sẵn sàng chia sẽ kinh nghiệm.

- Cơ sở vật chất phục vụ dạy học ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, cảnh quan, môi trường, điều kiện dạy học ngày càng được cải thiện.

- Nhà trường đã có những đầu tư về trang thiết bị đặc biệt là những trang thiết bị hiện đại cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu dạy học.

2. Khó khăn

- Trình độ vận dụng thông tin vào trong công tác dạy học đáp ứng còn chưa cập nhật kịp thời.

- Trình độ học sinh chưa đồng đều. Một số ít phụ huynh học sinh chưa quan tâm đến việc học tập của con mình.

- Một số phụ huynh lo lắng vể tình hình an toàn giao thông khi cho con em tham gia học tại trường, vì tuyến đường chính vào trường thường xuyên kẹt xe và có nhiều xe tải, container di chuyển.

- Giáo viên chưa mạnh dạng áp dụng đổi mới trong công tác dạy và học.

- Thiếu nhân sự nên đa phần các giáo viên còn kiêm nhiệm nhiều.

1. **Tình hình nhân sự**

- Tổ có 10 giáo viên (trong đó: 01 nam, 9 nữ)

+ Nhóm Anh : 03 giáo viên

+ Nhóm Toán: 03 giáo viên

+ Môn Lý: 01 giáo viên

+ Môn Sinh: 02 giáo viên

+ Môn Địa: 01 giáo viên

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Trình độ** | **Đạt chuẩn** | **Chuyên Môn** | **Thông tin** **liên lạc** |
| 1 | Nguyễn Hữu Thanh | Đại học | x | Tiếng Anh |  0934066355 |
| 2 | Tăng Thanh Phượng Hằng | Cao Đẳng | x | Tiếng Anh |  0388193936 |
| 3 | Phạm Phương Dung | Cao Đẳng | x | Toán |  0982727641 |
| 4 | Lê Thị Hoài | Đại học | x | Toán |  0973012960 |
| 5 | Lê Đỗ Huyền Trang | Đại học | x | Toán |  0976213718 |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Hiệp | Đại học | x | Địa lý |  0965017123 |
| 7 | Nguyễn Thị Hồng Xoan | Đại học | x | Sinh học |  0976421374 |
| 8 | Dương Thị Mỹ Duyên | Đại học | x | Vật lý |  0932146451 |
| 9 | Lê Thị Tâm | Đại học | x | Tiếng Anh | 0944807568 |
| 10 | Nguyễn Thị Thủy | Cao Đẳng | x | Sinh – Địa | 0376919429 |

**II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC**

1. Xây dựng Kế hoạch dạy học theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông:

- Theo chuẩn kiến thức kỹ năng.

2. Thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn, lồng ghép.

- Tự chọn: khối 6, 7, 8.

3. Thực hiện dạy học theo chủ đề tích hợp (nếu có):

- Văn bản hướng dẫn và tài liệu tham khảo tại địa chỉ <http://gdtrunghoc.hcm.edu.vn/day-hoc-tich-hop-c41454.aspx>): không có

4. Dạy học 2 buổi/ ngày (nếu có):

- Tất cả các lớp

5. Dạy học với giáo viên nước ngoài (nếu có):

- Tất cả các lớp

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy:

- Sử dụng phương tiện dạy học thông minh: Mỗi giáo viên thực hiện 1 tiết/tuần.

- Nâng cao khả năng áp dụng công nghệ thông tin của giáo viên, tương tác với học sinh qua những cổng thông tin kết nối website của trường, gmail, zalo, facebook…

7. Tiếp tục phát huy mạnh mẽ công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá:

- Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học với các mục tiêu cụ thể như:

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học.

+ Tăng cường đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá.

+ Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường: kết hợp với hoạt động trải nghiệm sáng tạo của trường

8. Đổi mới sinh hoạt Tổ chuyên môn:

- Dạy học theo định hướng nghiên cứu bài học 8 tiết.

- Dạy học chuyên đề theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

+ Trong Học kỳ I: 2 chuyên đề (T.Thanh, C.Duyên)

+ Trong Học kỳ II: 3 chuyên đề (C. Hằng + C. Dung + C. Hoài)

- Thảo luận các vấn đề, nội dung khó dạy hàng tháng, rút kinh nghiệm trong toàn tổ.

III. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên có tư tưởng chính trị tốt, lối sống gương mẫu, đúng tác phong của một người giáo viên.

- 100% giáo viên chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

b) Biện pháp thực hiện:

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị.

- Gương mẫu trong công tác, đoàn kết với đồng nghiệp, gần gũi với học sinh.

- Duy trì kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

2. Giữ vững và nâng cao chất lượng dạy học bộ môn, hạn chế học sinh yếu kém.

a) Chỉ tiêu:

**2.1. Chỉ tiêu về dạy và học**

- Môn Anh: 91%

- Môn Toán: 92%

- Các môn còn lại: 98%

**2.2. Các chỉ tiêu khác**

 - Lao động Tiên tiến: 100%

 - Phụ Nữ 2 giỏi: 100%

 - Giáo viên giỏi cấp trường: 20%

- Tổ chuyên môn: xuất sắc

 - Tổ công đoàn: Vững mạnh

- Tỷ lệ lưu ban, bỏ học không quá 2 %.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tuyên truyền giáo dục nâng cao kết quả giảng dạy. Phối hợp cha mẹ học sinh, GVCN, Chi đoàn, Chi đội.

- Nâng cao vai trò của giáo viên bộ môn.

- Nâng cao chất lượng dạy học phù hợp với năng lực trình độ học sinh, phương pháp dạy học đổi mới tạo hứng thú cho học sinh, ôn tập phụ đạo cho học sinh yếu kém.

- Tăng cường công tác kiểm tra.

- Thường xuyên quan tâm, động viên, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đặc biệt.

- Tổ chức lớp phụ đạo cho học sinh yếu – kém. Tất cả giáo viên.

GVBM theo dõi, lập danh sách học sinh phụ đạo, thống kê, theo dõi tình hình học tập của học sinh.

Giáo viên dạy phụ đạo báo cáo tình hình học tập của học sinh cho Tổ trưởng và Lãnh đạo trường để tổ chức phối hợp với cha mẹ học sinh vào cuối mỗi tháng.

**3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh giáo dục học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.**

a) Về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

***- Các chỉ tiêu:***

Danh hiệu thi đua của tổ và chất lượng bộ môn (phụ lục kèm theo)

Thực hiện đầy đủ chương trình, không cắt xét, bỏ nội dung dạy học.

Có Kế hoạch dạy học chi tiết theo từng khối lớp (theo định hướng đổi mới) được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

***- Biện pháp thực hiện.***

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đúng tiến độ, đúng mức độ yêu cầu chương trình và kế hoạch giáo dục.

Soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp, giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp đối tượng.

Đổi mới phương pháp dạy học, Tổ chuyên môn tổ chức tăng cường dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập của học sinh, giúp học sinh vận dụng kiến thức trong giải quyết vấn đề thực tiễn.

Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng vận dụng và liên hệ thực tế.

Vận dụng tốt các phương pháp dạy học vào các đối tượng khác nhau. Tăng cường rèn luyện kĩ năng cho học sinh, bám sát đối tượng.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả, chú ý tích hợp liên môn, bảo vệ môi trường, kỹ năng sống.

b) Về bồi dưỡng học sinh.

***- Các chỉ tiêu:***

- 100% GV tham gia các Hội thi, hoạt động chuyên môn.

***- Biện pháp thực hiện:***

Xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp.

Tăng cường số buổi bồi dưỡng thêm cho đội tuyển.

Tổ chức xét chọn đội tuyển, phát hiện học sinh có năng khiếu, bồi dưỡng tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức.

Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng và dự thi các cấp.

Tổ chức hội thi ý tưởng sáng tạo, trường học thông minh.

Đưa phương pháp dạy học Stem, Steam, trải nghiệm sáng tạo, tích hợp vào giảng dạy.

c) Về phụ đạo học sinh yếu

***- Các chỉ tiêu:***

Kiểm tra, rà soát, phát hiện sớm tất cả học sinh yếu không theo kịp chương trình.

Không để học sinh yếu, kém phải bỏ học và không được phụ đạo, hướng dẫn giúp đỡ.

***- Biện pháp thực hiện:***

Xây dựng chương trình phụ đạo.

Tăng cường kiểm tra theo dõi.

Phối hợp cha mẹ học sinh, địa phương trong giáo dục học sinh và các đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

**4. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên.**

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên nghiên cứu nội dung, chương trình, sách giáo khoa, nắm vững chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng và thi giáo viên dạy giỏi.

- Tổ trưởng và nhóm trưởng dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn ít nhất có 1 tiết dạy/giáo viên/năm; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 2 bài giảng có ứng dụng CNTT, dự giờ đồng nghiệp ít nhất 9 tiết/học kỳ.

- Tham gia dự thi GV dạy giỏi cấp trường. Có ít nhất 04 GV trong tổ đạt giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên, có giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận, TP… (khi cơ quan cấp trên tổ chức); không có giáo viên xếp loại yếu theo quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Thực hiện Bồi dưỡng thường xuyên.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tổ CM phải có ít nhất 02 chuyên đề bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy học/năm.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên đề do nhà trường và Sở tổ chức.

- Thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm các giáo viên.

- TTCM và nhóm trưởng kiểm tra hồ sơ giáo viên mỗi tháng 1 lần; kiểm tra kế hoạch giảng dạy hàng tháng.

- Đảm bảo sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tham gia các Hội thi cấp trường.

- Tích cực và có ý thức trong công tác tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thao giảng của chuyên môn.

- Nghiên cứu nội dung chương trình để dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.

- Có kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực, các tiết học trải nghiệm sáng tạo và xây dựng giáo án tích hợp.

- Tổ tổ chức thảo luận và chọn các module phù hợp với nhu cầu cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Các module tự bồi dưỡng trong năm học (Theo kế hoạch của trường)

**5. Tham gia Hội thi, hoạt động chuyên môn trường, Cụm, ngành.**

a) Các chỉ tiêu:

- Trong tổ có ít nhất 1 GV tham gia ít nhất một cuộc thi do sở tổ chức (nếu đủ điều kiện)

b) Biện pháp thực hiện:

- Tổ tạo mọi điều kiện để giáo viên trong tổ và học sinh tham gia đầy đủ các hội thi trong khả năng của nhà trường có thể.

- Tạo điều kiện về thời gian và động viên giáo viên và học sinh tích cực học tập để thu được kết quả cao trong các kì thi Học sinh giỏi.

**6. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, đánh giá phân loại đội ngũ giáo viên.**

a) Các chỉ tiêu:

- 100 % giáo viên trong tổ biết soạn giáo án áp dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, khai thác mạng internet phục vụ dạy học.

- 100% giáo viên có kỹ năng ứng dụng phần mềm quản lý và đánh giá kết quả học sinh.

- Triển khai các chuyên đề trong trong năm học theo kế hoạch xây dựng:

- Học kì I thực hiện 2 chuyên đề:

+ Chuyên đề 1: Thầy Thanh

+ Chuyên đề 2: Cô Duyên

- Học kì II thực hiện 3 chuyên đề:

+ Chuyên đề 3: Cô Hằng

+ Chuyên đề 4: Cô Dung

+ Chuyên đề 5: Cô Hoài

- Thao giảng Quận: Môn Toán, Môn Anh, Môn Sinh.

- Thao giảng trường: Tất cả các môn

+ HK I: ít nhất 4 tiết.

+ HK II: ít nhất 4 tiết.

- Dự giờ rút kinh nghiệm, đánh giá: 2 tiết/GV/học kỳ.

- Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: 1 lần/tháng.

- Kiểm tra tiến độ cho điểm: 1 lần/tháng.

b) Các biện pháp thực hiện:

- Tiếp thu và thực hiện nghiêm chỉnh văn bản Quy định trách nhiệm và cơ chế làm việc giữa Lãnh đạo và tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn với tổ các tổ viên.

- Phát huy quyền làm chủ, tính tự giác và chủ động của cán bộ giáo viên trong mọi mặt hoạt động.

- Tổ trưởng lập kế hoạch kiểm tra cấp tổ.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm sau kiểm tra.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá, xếp loại học sinh phải lấy chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT làm cơ sở, đảm bảo khách quan thống nhất.

- Các bài kiểm tra từ 45 phút trở lên các tổ viên ra đề phải có ma trận đề nộp cho Tổ trưởng trước khi kiểm tra.

**7. Hoạt động chuyên môn khác: (mang tính đặc thù riêng của từng bộ môn)**

- Tham dự chuyên đề do quận tổ chức.

- Tham dự các buổi tập huấn, workshop.

**V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

- Đồ dùng dạy học (theo phiếu đề nghị của bộ phận thiết bị)

- Trang thiết bị: gắn thêm máy chiếu ở các phòng chưa có máy tính để phục vụ công tác giảng dạy.

- Sử dụng tài liệu giảng dạy, sách tham khảo theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo Dục.

- Riêng môn TATC Sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình: Access. (Sách Smart World cho các lớp tiếng Anh học với người nước ngoài).

Trên đây là kế hoạch năm học 2018 - 2019 nhằm thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường của Tổ Tự Nhiên.

|  |  |
| --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU** | *Tân Phú, ngày 01 tháng 10 năm 2018***Tổ trưởng** **Nguyễn Hữu Thanh** |
| **Đính kèm các phụ lục:**- Kế hoạch cụ thể từng tháng- Đăng ký thi đua;- Kế hoạch tiết tốt, thao giảng;- Kế hoạch Thực hiện chương trình chi tiết;- …- … |  |

**PHỤ LỤC 1**

**KẾ HOẠCH CỤ THỂ TỪNG THÁNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **NỘI DUNG CÔNG VIỆC** | **NGƯỜI** **PHỤ TRÁCH** | **GHI CHÚ**  |
| **8 + 9 /2018** | - Ổn định nề nếp học sinh, sinh hoạt nội quy học sinh- Khai giảng năm học mới 05/9;- Học tập chỉ thị nhiệm vụ năm học;-  Điều tra khảo sát và XD kế hoạch;XD kế hoạch dạy học; KH BDTX - Họp PHHS đầu năm;- Xây dựng KH năm học tổ Tự Nhiên - NGLL chủ đề tháng 9 “Truyền thống nhà trường” .- Chuyên đề tháng 9.- Đăng kí dạy tốt tháng 9- Kiểm tra hoạt động sư phạm tháng 9 – Thầy Thanh, C. Hằng  | GV tổGV tổGV tổGV tổGVCNTTCMGVCNT.ThanhGV tổT.Thanh, C.Hằng |  |
| **10/2018** | - Cá nhân đăng ký thi đua- Tổ chức “Hội nghị CBCC năm học 2108 - 2019” - Kiểm tra định kỳ hồ sơ cá nhân đợt 1- Hoạt động chào mừng 20/10- Đăng kí dạy tốt tháng 10- NGLL chủ đề tháng 10 “Chăm ngoan, học giỏi” - Vào điểm trong sổ GTGĐ đợt 1- Chuyên đề tháng 9.- Kiểm tra hoạt động sư phạm tháng 10- Thi giáo viên giỏi cấp trường – Vòng 1- Báo điểm về cho học sinh.- Thi giữa kỳ Anh, Toán. | GV tổGV tổT. ThanhC. HoàiGV tổGVCNGV tổC. DuyênDung + C.HoàiGV tổGV tổGV Anh, Toán |  |
| **11/2018** | - Tổ chức kỉ niệm ngày 20/11- Hội giảng chào mừng 20/11; - Thi làm ĐDDH,- NGLL chủ đề tháng 11 “Tôn sư trọng đạo” - Kiểm tra hoạt động sư phạm tháng 11.- Triển khai và ôn tập cho cuộc thi OLympic | GV tổGV dự thiGV tổGVCNC. DuyênGV đăng ký. |  |
| **12/2018** | - Thống nhất nội dung chương trình kiểm tra HKI- Ôn tập và tổ chức tốt thi học kì I; Phụ đạo, bồi dưỡng HS.- Học tập lại TT 58 - cách đánh giá xếp loại học sinh- NGLL chủ đề tháng 12 “Uống nước nhớ nguồn” - Hoàn thiện hồ sơ học kỳ I.- Hoàn tất chương trình học kì I- Nộp hồ sơ sổ sách. | GVBMGV tổGVCNGVCNGV tổGV tổGV tổ |  |
| **1/2019** | - Vào Học kì II - Kiểm tra hồ sơ đợt II, sổ điểm HKI - Họp PHHS, sơ kết HKI- NGLL chủ đề tháng 1,2 “Mừng Đảng, mừng xuân” - Chuẩn bị thi GV giỏi cấp Quận.- Kiểm tra hoạt động sư phạm tháng 1. | GV tổTTGVCNGVCNGV đăng ký.C. Trang + GV tin học |  |
| **2/2019** | - Kiểm tra định kì hồ sơ cá nhân đợt 2- Phụ đạo, BD học sinh,- NGLL chủ đề tháng 1,2 “Mừng Đảng, mừng xuân” - Thực hiện tốt nghỉ, trực tết.- Kiểm tra hoạt động sư phạm tháng 2. | T. ThanhGVBMGVCNGV tổC.Xoan |  |
| **3/2019** | - Kỉ niệm ngày 8/3 - Kiểm tra hồ sơ các khối- Ban thi đua rà soát lại các chỉ tiêu thi đua - Hoạt động chào mừng 26/3- NGLL chủ đề tháng 11 “Tiến bước lên đoàn”- Kiểm tra hoạt động sư phạm tháng 3.  | TT CĐ – C. HàGCVNT. ThanhGV ĐVGVCNC.Hiệp  |  |
| **4/2019** | - Ôn tập và kiểm tra cuối năm.- Học tập lại TT 58 đánh giá xếp loại cuối năm- NGLL chủ đề tháng 4 “Hoà bình và Hữu nghị” - CB, GV viết thu hoạch BDTX (3 nội dung) | GV tổGVCNGCVNGV tổ |  |
| **5/2019** | - Tiếp tục ôn thi cuối năm, tổ chức thi cuối năm-  Kết thúc chương trình khối 6,7- Hoàn chỉnh hồ sơ thi đua- Làm hồ sơ H/S K6,7,8.- Lễ tổng kết năm học- NGLL chủ đề tháng 5 “Bác Hồ kính yêu” - Đánh giá HT, HP, GV theo chuẩn và CV 585- Họp PHHS cuối năm; Tổng kết năm học - Đánh giá kết quả BDTX năm học của CB, GV | GV tổGV tổT. ThanhGVCNGV tổGVCNGV tổGVCNGV tổ |  |
| **6,7****/2019** | - GV nộp toàn bộ hồ sơ cá nhân để kiểm tra, lưu trữ- Ôn tập hs thi lại K6,7 | GV tổGVBM |  |

**PHỤ LỤC 2**

**ĐĂNG KÝ THI ĐUA**

**1. Danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể:**

 - Tập thể lao động tiên tiến

**2. Danh hiệu thi đua cá nhân:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đăng ký****danh hiệu thi đua** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Hữu Thanh | Tổ trưởng | LĐTT, CSTĐ cơ sở |  |
| 2 | Tăng Thanh Phượng Hằng | Giáo viên | LĐTT |  |
| 3 | Phạm Phương Dung | Giáo viên | LĐTT |  |
| 4 | Lê Thị Hoài | Giáo viên | LĐTT |  |
| 5 | Lê Đỗ Huyền Trang | Giáo viên | LĐTT |  |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Hiệp | Giáo viên | LĐTT |  |
| 7 | Nguyễn Thị Hồng Xoan | Giáo viên | LĐTT |  |
| 8 | Dương Thị Mỹ Duyên | Giáo viên | LĐTT |  |
|  |  |  |  |  |

**PHỤ LỤC 3**

**KẾ HOẠCH TIẾT TỐT, THAO GIẢNG, CHUYÊN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Giáo viên** | **Tiết tốt** | **Thao giảng** | **Chuyên đề** | **Ghi chú** |
| **HKI** | **HKII** | **HKI** | **HKII** | **HKI** | **HKII** |
| 1 | Nguyễn Hữu Thanh | T.9 | T.2 | X | X | X |  | GVG |
| 2 | Tăng Thanh Phượng Hằng | T.11 | T.3 | X |  |  | X | TG |
| 3 | Phạm Phương Dung | T.10 | T.2 | X | X |  | X | GVG |
| 4 | Lê Thị Hoài | T.10 | T.4 | X |  |  | X | TG |
| 5 | Lê Đỗ Huyền Trang | T.10 | T.1 |  | X |  |  |  |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Hiệp | T.11 | T.3 |  | X |  |  |  |
| 7 | Nguyễn Thị Hồng Xoan | T.10 | T.2 |  | X |  |  |  |
| 8 | Dương Thị Mỹ Duyên | T.11 | T.4 |  | X | X |  |  |
| 9 | Lê Thị Tâm |  | T3 |  | X |  |  |  |
| 10 | Nguyễn Thị Thủy |  | T4 |  | X |  |  |  |

**PHỤ LỤC 4**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung, hình thức** | **Đối tượng** | **Thời gian** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| 1 | Hùng biện | HS 6,7,8 | T.2 | C.Hằng | TG dự kiến |
| 2 | Học tập trải nghiệm | HS 6,7,8 | T.1 | C.Duyên | TG dự kiến |

**PHỤ LỤC 5**

**KẾ HOẠCH THAM GIA CUỘC THI, HỘI THI, KỲ THI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN CUỘC THI** | **Họ tên GV dự thi/hướng dẫn bồi dưỡng** | **Thời gian dự kiến** |
| **Cấp Quận** | **Cấp TP/QG** |
| 1 | Hội thi giáo viên giỏi cấp trường | T.Thanh, C.Dung, C.Hoài, C.Duyên |  |  |
| 2 | Hội thi giáo viên giỏi cấp quận | T.Thanh | 1/2019 |  |
|  | Ngày hội thiếu nhi Q2 với khoa học sáng tạo. | C.Duyên | 10/2018 |  |
| 3 | Olympic  | GV tổ | 3,4/2019 |  |
| 4 | Kỳ thi TOEFL Junior | Tất cả giáo viên tiếng Anh |  |  |
| 5 | Cuộc thi IOE | Tất cả giáo viên tiếng Anh | Tháng 3/2019 | Tháng 4/2019 |

**PHỤ LỤC 6**

**ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN NĂM HỌC 2018 - 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **GIÁO VIÊN** | **TÊN ĐỀ TÀI** | **THỜI GIAN** **HOÀN THÀNH** |
| 1 | Nguyễn Hữu Thanh | Xây dựng mô hình học sinh thông minh trong môi trường giáo dục tại trường THCS Cát Lái. | Tháng 11/2018 |
| 2 | Phạm Phương Dung | Hướng dẫn học sinh giải các bài toàn thực tế lớp 8 tại trường THCS Cát Lái. | Tháng 11/2018 |
| 3 | Dương Thị Mỹ Duyên | Các giải pháp thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp 7A tại trường THCS Cát Lái. | Tháng 11/2018 |
| 4 | Tăng Thanh Phượng Hằng | Tiết học trải nghiệm sáng tạo ở bộ môn tiếng Anh trường THCS Cát Lái. | Tháng 11/2018 |
| 5 | Nguyễn Thị Hoài | Nâng cao năng lực chỉ huy Đội tại Liên Đội THCS Cát Lái. | Tháng 11/2018 |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Hiệp | Thiết kế bài dạy học Địa Lí lớp 6 theo định hướng phát triển năng lực học sinh. | Tháng 11/2018 |
| 7 | Nguyễn Thị Hồng Xoan | Dạy học phát huy tính tích cực của học sinh trong môn sinh học 6. | Tháng 11/2018 |
|  |  |  |  |